

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình:	KHAI THÁC THỦY SẢN. Fishing.
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ.
Ngành đào tạo:	Kỹ thuật Khai thác thủy sản.
Mã số:	60620304.
Định hướng đào tạo:	Ứng dụng.
Khối lượng kiến thức:	47 tín chỉ.
Thời gian đào tạo:	1,5 năm đối với hình thức toàn thời gian, 2 năm đối với hình thức bán thời gian.
Khoa/Viện đào tạo:	Viện Khoa học và Công nghệ Khai thác thủy sản.
Quyết định ban hành:	Số 312/QĐ-ĐHNT ngày 26/ 3/2015.

I. Mục tiêu đào tạo:

1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo thạc sĩ Khai thác thủy sản theo định hướng ứng dụng nhằm trang bị cho học viên những kiến thức khoa học chuyên ngành và quản lý; khả năng làm việc độc lập, năng động sáng tạo, kịp thời phát hiện, giải quyết những vấn đề về công nghệ khai thác thủy sản, quản lý khai thác thủy sản, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

2. Chuẩn đầu ra:

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên có khả năng:

- 1) Nắm vững kiến thức công nghệ, quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.
- 2) Vận dụng cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ mới, nâng cao hiệu quả sản xuất, quản lý khai thác thủy sản.
- 3) Làm việc độc lập và tổ chức làm việc nhóm nhằm phát hiện, giải quyết những vấn đề trong lĩnh vực khai thác thủy sản.
- 4) Vận dụng các phương pháp và phương tiện hiện đại phục vụ nghiên cứu ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khai thác thủy sản.
- 5) Cải tiến, hoàn thiện quy trình công nghệ, đề xuất và tổ chức thực hiện các đề tài, dự án trong lĩnh vực khai thác thủy sản.
- 6) Tiếp tục bồi dưỡng, bổ sung kiến thức mới để đủ điều kiện đào tạo theo trình độ tiến sĩ.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- 1) Nghiên cứu viên chính ở các cơ sở nghiên cứu thủy sản.
- 2) Chuyên viên chính ở các cơ quan quản lý thủy sản.
- 3) Giảng viên chính ở các cơ sở đào tạo thuộc lĩnh vực thủy sản và các ngành liên quan.
- 4) Chuyên viên chính ở các cơ sở sản xuất và dịch vụ thủy sản.

II. Cấu trúc và nội dung chương trình:

1. Cấu trúc chương trình:

TT.	Nội dung	Số học phần	Số tín chỉ
1	Kiến thức chung - Bắt buộc - Tự chọn	5 1 4	7 3 4
2	Kiến thức cơ sở và chuyên ngành - Bắt buộc - Tự chọn	15 7 8	30 18 12
3	Luận văn thạc sĩ	1	10
	Tổng	21	47

2. Danh mục học phần:

Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Đáp ứng CDR	Học phần tiên quyết
1. Kiến thức chung		7		
1.1. Các học phần bắt buộc		3		
POS501	Triết học/ <i>Philosophy</i>	3(3-0)	2, 3	
1.2. Các học phần tự chọn		4		
EC543	Khoa học quản lý/ <i>Scientific Management</i>	2(2-0)	2, 3, 4	
EC539	Nghệ thuật lãnh đạo/ <i>Leadership</i>	2(2-0)	2, 3, 4	
EC535	Quản trị sản xuất/ <i>Production Management</i>	2(2-0)	2, 3, 4	
BUA505	Quản trị công nghệ và đổi mới/ <i>Management of Technology and Innovation</i>	2(2-0)	2, 3, 4	
2. Kiến thức cơ sở và chuyên ngành		30		
2.1. Các học phần bắt buộc		18		
FT501	Cơ sở kỹ thuật sinh học khai thác thủy sản/ <i>Bio – Technical Basis of Fishing</i>	3(3-0)	1, 2, 4, 5, 6	
FT503	Cơ sở khoa học khai thác cá có chọn lọc/ <i>Scientific Basis of Selective Fishing</i>	3(3-0)	1, 2, 5, 6	
FIT501	Khai thác hợp lý nguồn lợi thủy sản/ <i>Reasonable Fishing in Fisheries Resources</i>	2(2-0)	1, 2, 5, 6	
FT509	Sinh thái và bảo vệ nguồn lợi thủy sản/ <i>Marine Ecology and Fisheries Resources Protection</i>	2(2-0)	1, 2, 5	
NAV501	Quản lý nghề cá dựa vào cộng đồng/ <i>Community - Based Fisheries Management</i>	3(3-0)	1,2, 3, 4, 5	
NAV502	Hợp tác quốc tế và nghề cá có trách nhiệm/ <i>International Cooperations and Responsibility Fisheries</i>	3(3-0)	1,2, 3, 4, 5	
NAV504	An toàn trong khai thác thủy sản/ <i>Safety in Fishing</i>	2(2-0)	1,2, 3, 4, 5	
2.2. Các học phần tự chọn		12		
FT511	Phương pháp phân tích logic thông tin/ <i>Information Logical Analysis</i>	2(2-0)	2, 4, 5	

NAV503	Luật biển trong khai thác thủy sản/ <i>Law of the Sea in Fishing</i>	2(2-0)	1, 2, 3, 4, 5	
FT502	Cơ sở điều khiển đối tượng đánh bắt thủy sản/ <i>Basics of Fishing Manipulation</i>	2(2-0)	1, 2, 3, 4, 5, 6	
NAV505	Thiết bị điện tử trong khai thác thủy sản/ <i>Electronic Equipment in Fishing</i>	2(2-0)	2, 4, 5	
FT510	Âm học nghề cá/ <i>Fishery Accoustic</i>	2(2-0)	2, 4, 5	
EC519	Quản lý kinh tế trong khai thác thủy sản/ <i>Economic Management in Fishing</i>	2(2-0)	2, 3, 4, 5	
FIT502	Tác động của ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu trong khai thác thủy sản/ <i>The Impact of Environmental Polution and Climate Change in Fishing.</i>	2(2-0)	1, 2, 4, 5	
FIT503	Quản lý tổng hợp vùng bờ/ <i>General Management of Coastal Zones</i>	2(2-0)	1, 2, 3, 4, 5	
3. Luận văn		10		
FIT601	Luận văn thạc sĩ/ <i>Master Thesis</i>	10		
Tổng cộng:		47		

3. Đề cương các học phần: kèm theo chương trình này.

4. Các chủ đề chính của đề tài luận văn thạc sĩ:

- 1) Công nghệ vật liệu mới dùng trong nghề cá.
- 2) Cải tiến, hoàn thiện ngư cụ và công nghệ khai thác.
- 3) Ứng dụng tiến bộ khoa học, chuyển giao công nghệ khai thác cá.
- 4) Sử dụng hợp lý các trường vật lý trong khai thác cá.
- 5) Thiết bị và phương pháp khai thác chọn lọc đối tượng.
- 6) Đánh giá nguồn lợi thủy sản.
- 7) Dự báo ngư trường.
- 8) Quy hoạch cơ cấu nghề nghiệp.
- 9) Quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.
- 10) An toàn cho người và phương tiện khai thác thủy sản.

III. Tổ chức đào tạo; kiểm tra, đánh giá; và điều kiện tốt nghiệp:

Thực hiện theo Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Nha Trang.